



THE
WORLD
BANK



Dự án VnSAT - Chuyển đổi nông nghiệp bền vững

BẢN TIN TUẦN

Tuần 34 (từ 20/8 – 24/8/2018)



ĐIỂM TIN

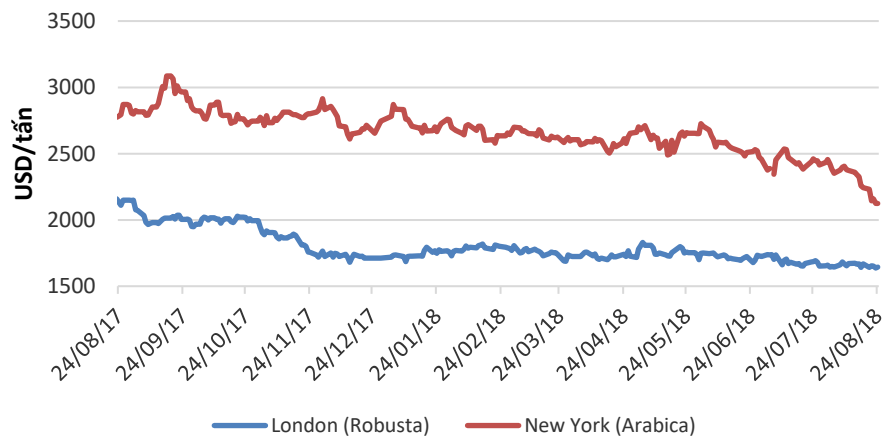
Giá cà phê Robusta tuần này giảm 1,12% so với tuần trước

Giá cà phê Arabica tuần này giảm mạnh 6,45% so với tuần trước

Thu hoạch cà phê tại Brazil đạt 95%, ước tính sản lượng niên vụ 2018/19 đạt 60,5 triệu bao

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Giá cà phê đóng cửa tại các sàn London và NewYork



Nguồn: Sàn kỳ hạn ICE, www.theice.com

Giá cà phê Robusta bình quân trên sàn kỳ hạn London tuần này đạt 1.645 USD/tấn, giảm 1,12% so với tuần trước và vẫn thấp hơn 22,9% so với cùng kỳ năm 2017. Giá cao nhất trong tuần đạt 1.653 USD/tấn, giá thấp nhất là 1.637 USD/tấn [1].

Giá cà phê Arabica bình quân trên sàn kỳ hạn New York tuần qua đạt 2.156,8 USD/tấn, giảm 6,45% so với tuần trước và thấp hơn 23,1% so với cùng thời điểm năm 2017. Giá cao nhất trong



tuần đạt 2.231 USD/tấn, giá thấp nhất trong tuần đạt 2.124 USD/tấn [1].

Theo phân tích từ kênh truyền hình CNBC của Hoa Kỳ, giá cà phê đã giảm liên tục trong niên vụ 2017/18 với 3 nguyên nhân chính. Thứ nhất, các nước trồng cà phê chính đạt được vụ mùa bội thu, khiến tổng sản lượng toàn cầu ước đạt 182 triệu bao, tăng 11 triệu bao so với niên vụ trước. Điều này đang gây áp lực lên giá cà phê mặc dù nhu cầu tiêu dùng cũng được dự báo tăng trưởng mức kỷ lục 163,2 triệu bao trong năm nay. Thứ hai, do đồng Real của Brazil suy yếu liên tục so với đồng USD từ đầu năm 2018, khiến các công ty xuất khẩu Brazil đẩy mạnh lượng hàng bán ra để đảm bảo doanh thu ổn định. Thứ ba, do căng thẳng thương mại giữa Hoa Kỳ và Trung quốc, gây ảnh hưởng đến tâm lý thị trường nhiều ngành hàng, trong đó có cà phê. Theo các chuyên gia nhận định, tình hình trên sẽ còn tiếp tục kéo dài trong những tháng tới khiến giá cà phê sẽ tiếp tục duy trì ở mức thấp [4].

Theo hãng phân tích Safras & Mercado tại Brazil, nông dân tại quốc gia này đã thu hoạch xong cà phê Robusta và chuẩn bị kết thúc vụ thu hoạch Arabica trong những ngày tới. Sau những cơn mưa đầu tháng, thời tiết những ngày qua tương đối thuận lợi cho vụ thu hoạch. Hiện tại nông dân Brazil đã thu hoạch hơn 95% diện tích cà phê. Theo ước tính, sản lượng cà phê năm nay của Brazil sẽ đạt khoảng 60,5 triệu bao [2].

Theo nguồn tin từ tạp chí Comunicafe, sau khi giá cà phê Arabica tại sàn New York giảm sâu trong tuần này, chính phủ Colombia đã yêu cầu Liên đoàn Nông dân Cà phê nước này (Fedecafe) tìm cách hỗ trợ ngành cà phê trong nước. Giá cà phê thu mua từ nông dân hiện đang thấp hơn 40% so với mức giá thành sản xuất, khiến nông dân không còn động lực để đầu tư phát triển cà phê. Trong niên vụ 2017/18, sản lượng cà phê Colombia đạt hơn 14 triệu bao, thấp hơn 2,1% so với niên vụ trước đó. Đồng thời, xuất khẩu cà phê trong cùng giai đoạn đạt 12,9 triệu bao, giảm 4,4% so với mức 13,4 triệu bao so với cùng kỳ năm ngoái. [3].



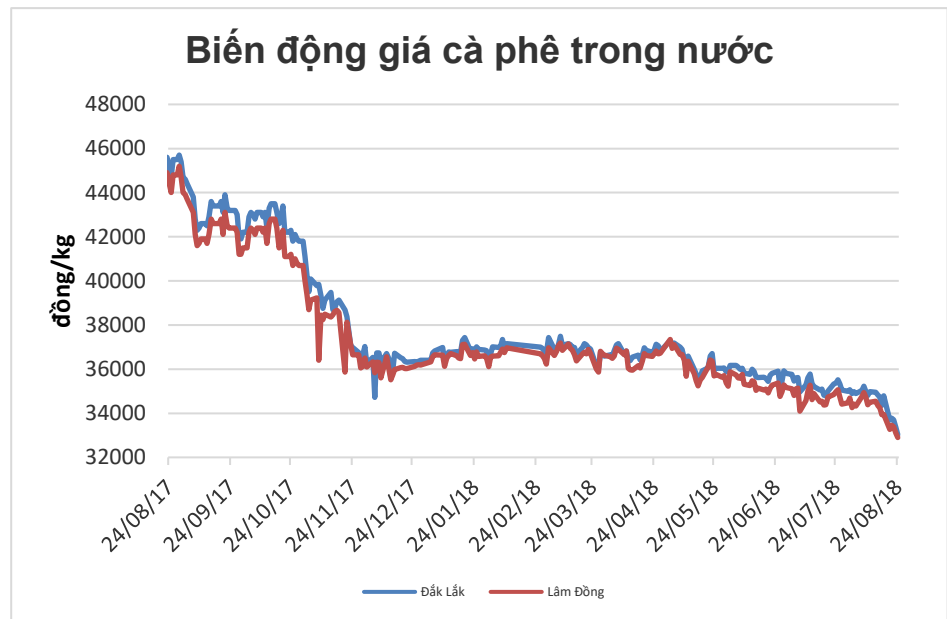
ĐIỂM TIN

Giá cà phê tại một số tỉnh Tây Nguyên tiếp tục giảm nhẹ so với tuần trước.

Giá cà phê giao ngay tại cảng Sài Gòn (FOB) giảm 4,55% so với tuần trước

Xuất khẩu cà phê Việt Nam từ đầu năm đến 15/8/2018 tăng 23,8% về lượng và tăng 3,9% về giá trị so với cùng kỳ năm ngoái

THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC



Nguồn: CTV dự án VNSAT thu thập

Giá cà phê tại khu vực Tây Nguyên tuần này giảm nhẹ so với tuần trước. Tại Đắc Lắc, giá cà phê bình quân đạt 34.730 đ/kg, giảm 279 đồng so với mức giá tuần trước và thấp hơn 24,09% so với cùng kỳ năm 2017. Tại Lâm Đồng, giá cà phê giảm 463 đồng so với tuần trước, xuống còn 34.210 đ/kg, và thấp hơn 24,25% so với cùng kỳ năm ngoái [5].

Trong khi đó, giá cà phê xuất khẩu giao ngay (FOB) tại cảng Sài Gòn tuần này giảm mạnh ở mức 4,55% so với tuần trước xuống còn 1.472 USD/tấn và thấp hơn 23,2% so với cùng kỳ năm 2017 [5].

Theo dữ liệu báo cáo sơ bộ của Tổng Cục Hải Quan Việt Nam, xuất khẩu 15 ngày đầu tháng 8/2018 đạt 71.364 tấn (tương đương 1,2 triệu bao) với kim ngạch xuất khẩu trị giá 130,15 triệu USD. Như vậy, lũy kế xuất khẩu cà phê từ đầu năm tới 15/8/2018 đạt tổng cộng 1,2 triệu tấn (tương đương 20,72 triệu bao), với tổng kim ngạch xuất khẩu trị giá 2,4 tỷ USD, tăng 23,8% về lượng và giảm 3,1% về giá trị so với cùng kỳ năm 2017 [8].



Theo Tạp chí Kinh tế Việt Nam (vneconomy.vn), dấu hiệu dư cung cà phê thế giới do tới vụ đã khiến giá cà phê trong nước giảm mạnh trong thời gian gần đây. Tính đến ngày 24/8/2018, giá cà phê đại lý thu mua tại các tỉnh Tây Nguyên đang xuống thấp hơn cả giá thành sản xuất khiến người nông dân không chú tâm vào đầu tư chăm bón cây cà phê, gây ảnh hưởng tới năng suất của mùa vụ tới. Dự báo thời gian tới, giá cà phê nội địa khó tăng mạnh do thị trường vẫn chịu áp lực nguồn cung từ mùa vụ mới tại Brazil và Indonesia, trong khi nhu cầu chưa có nhiều cải thiện và dự trữ cà phê tại các kho cảng của Hoa Kỳ và châu Âu tính đến cuối tháng 6 vẫn đang ở mức cao [6].

Theo Cục Chế biến và Phát triển thị trường nông sản (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn), dự báo những tháng cuối năm xuất khẩu cà phê Việt Nam sẽ khó khăn và giá cà phê cũng khó tăng. Do đó, Cục Chế biến và Phát triển thị trường nông sản khuyến cáo, doanh nghiệp và người dân cần thận trọng trong việc dự trữ cà phê tránh tình trạng giá giảm trở lại khi vào vụ thu hoạch cà phê trong quý 4/2018 [7].

Nguồn tham khảo:

- [1]. <https://www.theice.com/index>
- [2]. <http://www.scasa.co.za>
- [3]. <https://www.comunicaffe.com>
- [4]. <https://www.CNBC.com>
- [5]. CTV tổng hợp giá cà phê và tin cà phê tại địa phương;
- [6]. <https://www.vneconomy.vn>
- [7]. <https://www.vov.vn>
- [8]. <https://www.customs.vn>



Phụ lục: Giá cà phê tại các tỉnh Tây Nguyên tuần này

ĐVT: đồng/kg

Tỉnh/Huyện	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Biến động so tuần trước
Đắk Lắk						
<i>Giá đại lý</i>						
Cư M'gar (xô vối)	33,700	33,800	33,700	33,467	33,100	-1,133
Ea H'leo (xô vối)	33,733	33,767	33,800	33,467	33,167	-1,140
Krông Năng (xô vối)	33,667	33,775	33,667	33,267	32,933	-1,265
<i>Giá công ty</i>						
Cư M'gar (xô vối)	33,900	34,067	34,000	33,700	33,300	-1,167
Ea H'leo (xô vối)	34,000	34,000	34,100	33,700	33,400	-1,140
Krông Năng (xô vối)	33,800	33,900	33,800	33,400	33,100	-1,300
Lâm Đồng						
<i>Giá đại lý</i>						
Bảo Lâm (xô vối)	33,200	33,200	33,300	33,100	32,800	-1,060
Lâm Hà (xô vối)	33,500	33,600	33,400	33,200	33,100	-997
Đà Lạt (xô chè)	35,667	34,833	34,833	33,667	34,667	-2,733
<i>Giá công ty</i>						
Bảo Lâm (xô vối)	33700	33700	33800	33600	33300	-1,060
Lâm Hà (xô vối)	34300	34400	34200	34000	33800	-850
Đà Lạt (xô chè)	36,667	35,833	35,667	34,333	35,667	-1,833
Đắk Nông						
<i>Giá đại lý</i>						
Đắk Mil (xô vối)	33,600	33,650	33,600	33,400	33,150	-1,210
Đắk R'lấp (xô vối)	33,533	33,633	33,567	33,233	33,033	-1,133
Đắk Song (xô vối)	33,650	33,750	33,650	33,350	33,050	-1,170
<i>Giá công ty</i>						
Đắk Mil (xô vối)	34,000	33,950	33,900	33,700	33,450	-1,210
Đắk R'lấp (xô vối)	33,833	33,933	33,867	33,533	33,333	-1,140
Đắk Song (xô vối)	34,000	34,100	34,000	33,700	33,400	-1,140



Gia Lai						
<i>Giá đại lý</i>						
Chư Pưh (xô vối)	33,667	33,933	33,833	33,600	33,200	-927
Plei ku (xô vối)	33,833	34,000	33,900	33,667	33,400	-867
<i>Giá công ty</i>						
Chư Pưh (xô vối)	33,967	34,233	34,133	33,900	33,567	-873
Pleiku (xô vối)	34,200	34,433	34,267	34,100	33,767	-740
Kon Tum						
<i>Giá đại lý</i>						
Đắk Tô (xô vối)	33,400	33,500	33,400	33,000	32,700	-1,280
Đắk Hà (xô vối)	33,350	33,450	33,350	32,950	32,650	-1,280
<i>Giá công ty</i>						
Đắk Tô (xô vối)	33,500	33,600	33,500	33,100	32,800	-1,300
Đắk Hà (xô vối)	33,500	33,600	33,500	33,100	32,800	-1,300

Nguồn: CTV dự án VnSAT thu thập



Bản tin được thực hiện bởi **AGRO INFO**

VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

TRUNG TÂM THÔNG TIN PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

Địa chỉ: 16 Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội

Email: info@agro.gov.vn

Website: www.agro.gov.vn